

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28/6/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2021/TLST-DS, ngày 11 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1942; địa chỉ: Số 286/8, PH, Phường 9, TPVL, tỉnh Vĩnh Long.

Ủy quyền cho ông **Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm 1966 (Có mặt).

Địa chỉ: 58A Đình Tiên Hoàng, phường 8, TPVL, tỉnh Vĩnh Long.

+ **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Duy N**, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 152/8, ấp Phước Hanh A, xã P, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N là anh **Nguyễn Duy An**, sinh năm 1990 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: 152/8 ấp PHA, xã P, huyện LH, Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông N là Luật sư **Lê Hồng Đ2** - văn phòng Luật sư Ngọc Sơn thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Ng1, sinh năm 1952 (có đơn xin vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Duy L1, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt).

3. Bà Trần Ngọc Kim Ng2, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Duy A, sinh năm 1990.

5. Ông Nguyễn Duy V, sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Duy L2, sinh năm 1986 (đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lộc là:

6.1/ Ông Nguyễn Duy N, sinh năm 1949 (cha);

6.2/ Bà Trần Thị Ng1, sinh năm 1952 (mẹ);

6.3/ Chị Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1989 (con dâu) (có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp PA, xã P, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

7. Ông Nguyễn Duy T1, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp PA, xã P, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

8. Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Trần Minh K, Phó Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt).

9. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Địa chỉ: THĐ, HK, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn Văn T2 - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thắng: Ông **Phan Thành Trung** (Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long) (có đơn xin vắng mặt).

10/ Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: ấp PA, xã P, LH, Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B đồng ý để cho bị đơn ông Nguyễn Duy N được tiếp tục sử dụng và đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất diện tích 377,9 m² (thuộc thửa 589,590,591) gồm các mốc a,b,c,d,e,g,7,a theo trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 16/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường và ông N có nghĩa vụ trả giá trị đất 377,9 m² = 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) cho ông B.

Ông Nguyễn Duy N đồng ý theo yêu cầu của đại diện ông Nguyễn Văn B là được tiếp tục quản lý, sử dụng và đăng ký đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất diện tích 377,9 m² (thuộc thửa 589,590,591) gồm các mốc a,b,c,d,e,g,7,a theo trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 16/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Đồng thời ông N có nghĩa vụ trả cho ông B số tiền 300.000.000 đồng, thời gian trả tiền cụ thể như sau:

Ngày 15/7/2022 sẽ trả đủ 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận nộp theo quy định của pháp luật.

+ Về chi phí khảo sát, đo đạc: Ông Nguyễn Văn B và ông Nguyễn Duy N đồng ý mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ chi phí là 5.707.000 đồng. Ông N đồng ý trả lại cho ông B $\frac{1}{2}$ chi phí là 5.707.000 đồng (năm triệu bảy trăm lẻ bảy ngàn đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn B và ông Nguyễn Duy N. Hoàn trả ông Nguyễn Văn B 519.000 đồng (năm trăm mười chín ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo lai thu số 027007 ngày 01/12/2014 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông ông Nguyễn Duy N. Hoàn trả ông Nguyễn Duy N 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo lai thu số 0000357 ngày 18/10/2016 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

5. Quyết định này có hiệu lực phát luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTVL;
- Cục THADSTVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thành Đăng